

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NT
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 14-3-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thanh Phương;

Bà Lê Thị Kim Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân HUYỆN NT tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Chí L; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn Trần Văn T, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Võ Văn S và con bà Trần Kim Tr; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử 01 năm tù giam, về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số 59/2022/HS-ST ngày 28/9/2022. Về nhân thân: Năm 2012: Bị UBND huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đưa vào trường giáo dưỡng theo quyết định số 1468/QĐ-

UBND ngày 07/5/2012 về hành vi trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong vào năm 2014.

Bị cáo chấp hành án phạt tù tại Trại giam Cái Tàu theo Quyết định thi hành án phạt tù số 130/2022/QĐ-CA ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau từ ngày 13/7/2022. Đến ngày 11/01/2023 bị cáo Võ Chí L được chuyển đến chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai để phục vụ công tác điều tra. (Có mặt)

- Bị hại:

1. Anh Hà Văn T, sinh năm 1997. ĐKTT: Xã Văn Nho, huyện Bá Tước, tỉnh Thanh Hoá. Chỗ ở: Khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Anh Lê Thuận Ng, sinh năm 1997. ĐKTT: Xã Thái Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở: Khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Thuận Nhân, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp Phú Mỹ 1, xã Phú Hội, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Minh Đ, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn 3, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Thuý H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thiện N, sinh năm 1955. Địa chỉ: Ấp Phú Mỹ 1, xã Phú Hội, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 30/7/2021 đến 11/3/2022, Võ Chí L sinh năm 1996, thường trú tại khóm 8, thị trấn Trần Văn T, huyện Trần Văn Thời đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn HUYỆN NT, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/07/2021, tại dãy phòng trọ ở khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT (do bà Nguyễn Thị Thuý Hiền làm chủ); Võ Chí L phát hiện anh Hà Văn T (sinh năm 1997, thường trú tại Văn Nho, Bá Tước, Thanh Hóa) và anh Lê Thuận Ng (sinh năm 1997, thường trú

tại Thái Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình) đang ngủ trong phòng trọ ở đối diện với phòng trọ của Linh mà không khoá cửa và để xe mô tô hiệu Winner X màu đen, BKS: 36G5-304.26 của anh Thái trước cửa phòng trọ nên Linh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Linh lén lút đi vào phòng trọ của anh Thái lục tìm và thấy chìa khoá xe đang để trên tủ gỗ trong phòng trọ nên lấy chìa khoá xe cầm trên tay (không nhớ tay nào). Sau đó, Linh phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu trắng của anh Ngoan để cạnh vị trí anh Ngoan đang nằm ngủ nên Linh lén lút đến gần lấy trộm chiếc điện thoại nói trên rồi đẩy xe mô tô BKS: 36G5-304.26 ra ngoài phòng trọ và điều khiển xe mô tô nói trên bỏ trốn. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, anh Thái và anh Ngoan ngủ dậy phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến Công an thị trấn Hiệp Phước trình báo sự việc. Công an thị trấn Hiệp Phước lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra Công an HUYỆN NT để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 114/KLĐG-HĐĐG ngày 16/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự HUYỆN NT kết luận: 01 ĐTDĐ Iphone 6 plus 16GB, màu trắng, giá trị sử dụng còn lại là 40% có giá trị là 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng và 01 xe máy hiệu Honda Winner X, màu đen, BKS 36G5-304.26, giá trị sử dụng còn lại là 90% có giá trị là 44.235.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi năm nghìn) đồng, tổng giá trị tài sản là 46.635.000 (bốn mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi năm nghìn) đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 11/3/2022, anh Nguyễn Thuận Nhân (sinh năm 1985, thường trú tại ấp Phú Mỹ 1, xã Phú Hội, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai) sau khi đi nhậu về thì vào trong nhà đi tắm. Võ Chí L (là người đã từng làm thuê cho anh Nhân) nằm trên võng ở phía trước sân nhà anh Nhân. Do biết chiếc xe ô tô tải (có mui) hiệu TMT, BKS: 60C-602.25 của anh Nhân đang để trong sân trước nhà có cắm sẵn chìa khóa trên xe và thấy trong nhà không có người nên Linh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Linh lén lút nổ máy và điều khiển xe ô tô tải, BKS: 60C-602.25 chạy về xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Do không có tiền sử dụng, nên Linh đã cắt thùng xe bán cho cửa hàng thu mua phế liệu (không nhớ tên) với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng để đổ dầu đi tiếp. Đến ngày 20/4/2022, Linh đã cầm cố chiếc xe ô tô tải nói trên cho Hà Minh Đ (sinh năm 1996; thường trú tại thôn 3, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước) với giá 15.000.000 (mười năm triệu) đồng và tiêu xài hết rồi bỏ trốn. Anh Đức nghi ngờ chiếc xe trên là tài sản do trộm cắp mà có nên đã đến Công an xã Nghĩa Trung trình báo và giao nộp chiếc xe ô tô nói trên để phục vụ công tác điều tra.

Còn anh Nhân sau khi tắm xong đi ra trước sân nhà thì không thấy Linh, đồng thời phát hiện chiếc xe ô tô tải (có mui) hiệu TMT, BKS: 60C-602.25 đã bị mất nên anh Nhân đến Công an xã Phú Hội trình báo sự việc. Công an xã Phú

Hội lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra Công an HUYỆN NT để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/KLĐG-HĐĐG ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự HUYỆN NT kết luận: 01 xe ô tô tải (có mui) BKS: 60C-602.25 hiệu TMT, giá trị sử dụng còn lại là 90%, giá trị tài sản là 189.000.000 (một trăm tám mươi chín triệu) đồng.

- Về tang vật: 01 chiếc xe ô tô tải hiệu TMT BKS: 60C-602.25. Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thuận Nhân.

Đối với Hà Minh Đ, do không biết chiếc xe ô tô tải hiệu TMT, BKS: 60C-602.25 là tài sản Linh trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an HUYỆN NT không xử lý.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Winner X, màu đen, BKS: 36G5-304.26, của anh Hà Văn T và 01 ĐTDĐ Iphone 6 pluss 16GB, màu trắng của anh Lê Thuận Ng đến nay vẫn chưa truy tìm và thu hồi được. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an HUYỆN NT tiếp tục để xác minh.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại Lê Thuận Ng yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường tài sản đã chiếm đoạt 01 ĐTDĐ Iphone 6 pluss 16GB, màu trắng, giá trị sử dụng còn lại là 40% có giá trị là 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

+ Bị hại Hà Văn T yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường tài sản đã chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Winner X, màu đen, BKS 36G5-304.26, giá trị sử dụng còn lại là 90% có giá trị là 44.235.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi năm nghìn) đồng.

Bị cáo Linh chưa bồi thường cho các bị hại Thái và Ngoan.

+ Bị hại Nguyễn Thuận Nhân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

+ Anh Hà Minh Đ không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 15.000.000 (mười năm triệu) đồng trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 27/CT- VKSNT ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT truy tố bị cáo Võ Chí L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Chí L: Từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 59/2022/HS-ST ngày

28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, đã xử phạt bị cáo Võ Chí L 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Không có.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Các bị hại là anh Hà Văn T và Lê Thuận Ng yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường tài sản đã chiếm đoạt nên đề nghị TAND HUYỆN NT xem xét buộc bị cáo Linh phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại Thái và Ngoan theo quy định pháp luật.

+ Anh Nguyễn Thuận Nhân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

+ Anh Hà Minh Đ không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 15.000.000 (mười năm triệu) đồng trong vụ án này nên đề nghị không xem xét.

Đối với Hà Minh Đ, do không biết chiếc xe ô tô tải hiệu TMT, BKS: 60C-602.25 là tài sản Linh trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an HUYỆN NT không xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Winner X, màu đen, BKS: 36G5-304.26, của anh Hà Văn T và 01 ĐTDĐ Iphone 6 plus 16GB, màu trắng của anh Lê Thuận Ng đến nay vẫn chưa truy tìm và thu hồi được. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an HUYỆN NT tiếp tục để xác minh và xử lý sau theo đúng quy định của pháp luật.

- Về án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng:

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai của những người này đã có trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các Bị hại, Người làm chứng và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai của Bị cáo Linh tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 30/7/2021 đến 11/3/2022, Võ Chí L đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn HUYỆN NT với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 235.635.000 (hai trăm ba mươi năm triệu sáu trăm ba mươi năm nghìn) đồng thì bị phát hiện, xử lý; cụ thể như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 30/07/2021, tại dãy phòng trọ ở khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai; Võ Chí L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản gồm: 01 ĐTDĐ Iphone 6 Plus 16GB, màu trắng, của anh Lê Thuận Ng có giá trị là 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng và 01 xe máy hiệu Honda Winner X, màu đen, BKS: 36G5-304.26, của anh Hà Văn T có giá trị là 44.235.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi năm nghìn) đồng.

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/3/2022, tại nhà của anh Nguyễn Thuận Nhân ở ấp Phú Mỹ 1, xã Phú Hội, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai; Võ Chí L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe ô tô tải (có mui) hiệu TMT, BKS: 60C-602.25 của anh Nguyễn Thuận Nhân có giá trị là 189.000.000 (một trăm tám mươi chín triệu) đồng. Bị cáo Linh phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo Linh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của các bị hại với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 235.635.000đ (hai trăm ba mươi năm triệu sáu trăm ba mươi năm nghìn đồng) . Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, cố gắng thực hiện hành vi phạm tội tới cùng qua đó cho thấy bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, để ngăn chặn đẩy lùi hành vi nguy hiểm này, cần phải có mức án thật nghiêm khắc áp dụng đối với bị cáo Võ Chí L bằng việc cách ly

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để trong môi trường giam giữ có kỷ luật sẽ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, biết sống tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời cũng đủ để răn đe, cảnh tỉnh cho những ai bất chấp pháp luật, bất chấp thành quả lao động của người khác, thì sẽ bị trừng trị.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Chí L phạm tội thuộc điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Võ Chí L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được xem xét áp dụng quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại Lê Thuận Ng yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường tài sản đã chiếm đoạt 01 ĐTDĐ Iphone 6 pluss 16GB, màu trắng, giá trị sử dụng còn lại là 40% có giá trị là 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng. Xét đây là tài sản hợp pháp của anh Ngoan đã bị bị cáo Linh chiếm đoạt trái pháp luật, hiện tài sản không thu hồi được. Tại phiên Tòa bị cáo Linh đồng ý bồi thường cho anh Ngoan giá trị tài sản là 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo Linh phải bồi thường giá trị tài sản cho anh Ngoan là 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

+ Bị hại Hà Văn T yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường tài sản đã chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Winner X, màu đen, BKS 36G5-304.26, giá trị sử dụng còn lại là 90% có giá trị là 44.235.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi năm nghìn) đồng. Xét đây là tài sản hợp pháp của anh Thái đã bị bị cáo Linh chiếm đoạt trái pháp luật, hiện tài sản không thu hồi được. Tại phiên Tòa bị cáo Linh đồng ý bồi thường cho anh Thái giá trị tài sản là 44.235.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi năm nghìn) đồng nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo Linh phải bồi thường giá trị tài sản cho anh Thái là 44.235.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi năm nghìn) đồng.

+ Bị hại Nguyễn Thuận Nhân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo Võ Chí L bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

+ Anh Hà Minh Đ không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 15.000.000 (mười năm triệu) đồng trong vụ án này nên không đặt ra giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: 01 chiếc xe ô tô tải hiệu TMT BKS: 60C-602.25. Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ

sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thuận Nhân là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về tội danh, điều luật, mức án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Linh thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Linh không nói lời nói sau cùng.

Ý kiến tranh luận của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Cần Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.331.750 (hai triệu ba trăm ba mươi một nghìn bảy trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 326, Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; Điều 38, điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Chí L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Chí L 08 (tám) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt với bản án số 59/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, đã xử phạt bị cáo Võ Chí L 01(một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **09 (chín) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 13/7/2022.**

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị cáo Võ Chí L phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Thuận Ng số tiền 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

+ Bị cáo Võ Chí L phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hà Văn T số tiền 44.235.000 (Bốn mươi bốn triệu hai trăm ba mươi năm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Võ Chí L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.331.750 (hai triệu ba trăm ba mươi một nghìn bảy trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Võ Chí L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại: Anh Hà Văn T; Anh Lê Thuận Ng; Anh Nguyễn Thuận Nhân, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Minh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND HUYỆN NT;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA dân sự HUYỆN NT;
- Cơ quan CSĐT Công an HUYỆN NT;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký)

Lê Văn Đại